

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TX A - TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 13 - 01 - 2025

“Về việc ly hôn, tranh chấp về
nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TX A - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tứ Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Văn Thị Thu Vân và ông Trịnh Duy Phước.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung, Thư ký Tòa án nhân dân tx a, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tx a, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:
Ông Lê Minh Ngọc, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tx a, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 113/2024/TLST-HNGĐ ngày 22/7/2024 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 21/11/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đinh Ý N, sinh năm 1994; nơi cư trú: Tổ B, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có mặt.

- Bị đơn: Anh Phạm Hồng H, sinh năm 1973; nơi cư trú: Tổ G, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08/7/2024, các lời khai có tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Đinh Ý N trình bày: Chị và anh Phạm Hồng H tự nguyện kết hôn vào ngày 20/02/2020 tại Ủy ban nhân dân phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Do tính tình không hợp nên sau khi kết hôn được một thời gian thì giữa chị và anh H thường xuyên mâu thuẫn, không tìm được tiếng nói chung. Chị N đã nhiều lần khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh H và sau đó đã rút đơn để vợ chồng đoàn tụ nhưng mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Hiện nay chị N và

anh H đã sống ly thân, không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Vì vậy, chị N yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Chị N yêu cầu ly hôn với anh Phạm Hồng H.

Về nuôi con chung: Chị N và anh H có một người con chung là cháu Phạm Thùy D, sinh ngày 07/4/2020. Chị N yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu Phạm Thùy D và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị N khai, chị và anh H không có tài sản chung và không có nghĩa vụ chung về tài sản nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản khai ngày 17/9/2024, các lời khai của anh Phạm Hồng H có tại hồ sơ vụ án thể hiện: Anh và chị Đinh Ý N tự nguyện kết hôn vào ngày 20/02/2020 tại Ủy ban nhân dân phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Anh và chị N có một người con chung là cháu Phạm Thùy D, sinh ngày 07/4/2020. Quá trình chung sống giữa anh và chị N có xảy ra mâu thuẫn nhưng theo anh H là không đến mức phải ly hôn, nên anh H không chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị N. Tuy nhiên, tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 13/01/2025, anh H đồng ý ly hôn với chị N và đồng ý giao cho chị N trực tiếp nuôi con chung. Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đều chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Ý N: Cho chị N được ly hôn với anh Phạm Hồng H. Giao cho chị N trực tiếp nuôi con chung là cháu Phạm Thùy D, sinh ngày 07/4/2020. Chị N không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị N và anh H đều không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét. Về án phí: Đề nghị buộc chị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Đinh Ý N yêu cầu ly hôn và có tranh chấp về nuôi con chung với anh Phạm Hồng H có nơi cư trú: Tổ G, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Vì vậy, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35;

điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân tx a là Tòa án có thẩm quyền thụ lý và giải quyết tranh chấp nói trên. Do bị đơn anh Phạm Hồng H vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có đơn xin vắng mặt nên theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Trên cơ sở lời khai của các đương sự, giấy chứng nhận kết hôn và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận: Chị Đinh Ý N và anh Phạm Hồng H kết hôn vào ngày 20/02/2020 tại Ủy ban nhân dân phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Việc kết hôn của chị N và anh H là trên cơ sở tự nguyện, đúng pháp luật, không bị lừa dối, ép buộc, không vi phạm điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Do đó quan hệ hôn nhân giữa chị N và anh H là hợp pháp.

[3] Xét yêu cầu ly hôn của chị Đinh Ý N: Chị N cho rằng, do tính tình không hợp nên sau khi kết hôn được một thời gian thì giữa chị N và anh H thường xuyên mâu thuẫn, không tìm được tiếng nói chung. Hiện nay, chị và anh H đã sống ly thân, không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau nên yêu cầu được ly hôn với anh H. Trong quá trình giải quyết vụ án anh H cho rằng mâu thuẫn giữa anh và chị N không đến mức phải ly hôn, nhưng tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 13/01/2025, anh H đồng ý ly hôn với chị N1. Mặt khác, từ năm 2021 đến năm 2023 chị N đã nhiều lần khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh H và sau đó đã rút đơn khởi kiện nhưng mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng nên chị N tiếp tục yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị N và anh H thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị N với anh H.

[4] Về việc nuôi con chung: Chị N và anh H có một người con chung là cháu Phạm Thùy D, sinh ngày 07/4/2020. Xét thấy, hiện nay cháu D đang còn nhỏ, thường xuyên gần gũi với chị N. Bản thân chị N đang trong độ tuổi lao động, có việc làm và thu nhập ổn định, đủ điều kiện nuôi con. Mặt khác, tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 13/01/2025, anh H đồng ý cho chị N trực tiếp nuôi con. Vì vậy, chấp nhận yêu cầu của chị N, giao cho chị N trực tiếp nuôi con chung là cháu Phạm Thùy D.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị N không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xét việc cấp dưỡng nuôi con.

[6] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị N và anh H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản.

[7] Về án phí: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì nguyên đơn chị Đinh Ý N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, bị đơn anh Phạm H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 235 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Ý N, cho chị Đinh Ý N được ly hôn với anh Phạm Hồng H.

2. Về nuôi con chung: Giao cho chị Đinh Ý N trực tiếp nuôi con chung là cháu Phạm Thùy D, sinh ngày 07 tháng 4 năm 2020 khi cháu D chưa thành niên hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí:

- Chị Đinh Ý N phải nộp án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng); được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị N đã nộp là 300.000đ, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0013157 ngày 22/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự tx a; chị N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

- Anh Phạm Hồng H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

4. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (13/01/2025), nguyên đơn chị Đinh Ý N có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm. Đối với bị đơn anh Phạm Hồng H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai
- VKSND tx a;
- Chi cục THADS TX An Khê;
- UBND p. An Phú (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Bùi Tứ Hải

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Văn Thị Thu Vân

Trịnh Duy Phước

Bùi Tứ Hải

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kia

Phạm Thị Huê

Bùi Tứ Hải

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai
- VKSND tx a;
- Chi cục THADS TX An Khê;
- UBND p. An Phú (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Tứ Hải

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Anh Tài

Phạm Hòa Bình

Bùi Tứ Hải